

# Lục Tỉnh Tân Văn

## 聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN	
TRONG ĐỊA-PHẬN ĐÔNG-DƯƠNG	
Một năm.	6 \$00
Sáu tháng.	3 50
Ba tháng.	2 00
Mỗi số.	0 10
Đổi chỗ ở.	0 \$20
ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỘC ĐỊA	
Một năm.	20fr.00

Số: 498  
NĂM THỨ-MƯỜI MỘT

BÁN LẺ MỖI SỐ: 0 \$ 10

9 Aout 1917  
22 tháng sáu Annam  
Năm Đinh-tỵ

DIRECTION ET ADMINISTRATION :  
F.-H. SCHNEIDER, 162, Rue Pellerin, Saigon

**PUBLICITÉ**  
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES  
Le centimètre de hauteur sur 0.065 de large. 1\$50  
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre quel que soit le caractère employé.  
**BỔ CÁO**  
Những lời rao về việc buôn bán nếu gởi thư đến Đồn-quản thì Đồn-quản sẽ gởi cho một cái bản để giá phân minh.

### MỤC LỤC

- 1 - NGƯỜI NGHỊCH PHÁP
- 2 - ĐIỀN BÁO.
- 3 - HƯỞNG TRUYỀN.
- 4 - CẢNH TƯƠNG TƯƠNG LAI
- 5 - ẤC-CHAU CHIẾN SỰ.
- 6 - CÔNG CỐ HỮU CAU AN ĐỨC GIẤM MÀ QUẢ MẮC
- 7 - TRUYỀN NGƯỜI THÂM-HIỂM.
- 8 - VĂN-CHƯƠNG.
- 9 - BẮC-KY LƯT NẾU.
- 10 - THÔNG-BÁO (Đông-dương).
- 11 - HẢI ĐÀM.
- 12 - CÔNG VĂN LƯỢC LỤC.

## NGƯỜI NGHỊCH PHÁP

(Antifrançais)

Ấy đó cũng là một tiếng nói thái quá mà làm cho sanh ra một đứu rất quan trọng. Tuy vậy, tôi tưởng cơ hội này phải nên biện bạch, mà lại sẵn có nhật trình này là nhật trình để mà làm cho hai đảng Pháp Việt đảng hiệp vậy cũng nhau cho hết chỗ nói và cho giải tan hết những đứu hiểu sai mà ngỡ như. Cái tiếng nghịch Pháp này chúng ta chớ từ rằng không có cũng đang, hai là tráo trở lại, mà rằng đó là bắt như nguyên, thì cũng thông. Nhưng vậy chúng tôi muốn thả là ngộ để thì giải đứu ngay, chớ chẳng thả là tháo trốn mà không chịu văn nạn. Mới cử hành thì tự nhiên đã thấy cái chỗ văn nạn ấy liền, vì có nào thì xin giải thích ra sau.

Nhật trình « La Gazette de Cochinchine » của chúng tôi chưa ra đến số 2 mà đã tiếp dạng làm lời khuyên khích thân ái, trước là của mấy trang đồng chí các báo chương, sau nữa là của người Đại pháp cổ cấp cũng nhiều. Phạm cha thì cho con mình là khỏi ngộ tuần tù luôn luôn, mà nay báo-chương này cũng tý như con nhà mới sanh sau hết, lại đang khánh hạ đường ấy thì cái lòng cha tự dác của chúng tôi lấy làm rất nên khoái huyệt.

Nhưng vậy hãy còn một lời bình luận của một người Langsa, là một người có một không hai, nói với chúng tôi rằng: « Nhật trình gì mà cứ nói tình những chuyện người Annam, thì ai thêm ví đến làm chi. » Bình luận như vậy mà cũng chẳng phải ý chúng tôi chút

nào, bởi vì phải có một người chớ, thì mới biết bao nhiêu người khác không chớ. Và lại nếu chúng tôi không nói chuyện của bạn hữu Annam lại với bạn hữu Langsa luôn luôn, thì biết nói cái chi bây giờ. Lại còn nếu mà không nói cùng người Annam những đứu hữu ích cho thân cận với người Langsa đang mà nay mai rồi phải đóng tâm hiệp lực cùng nhau ngõ hầu mở mang cho thành vượng xứ Nam-kỳ này, thì biết lấy chi mà đàm đạo bây giờ ?

Chư vị khán quan bôn-quốc cũng chẳng làm gì, cho nên cũng như nguyên truy tủy chúng tôi mà vào nẻo chánh đạo bày lâu nay vẫn đã ghe phen ao ước. Ấy vậy mà như là có một chỗ liên hiệp cùng chúng tôi lại làm cho chúng tôi cảm động một cách riêng, và hiểu thấu quá đỗi sâu xa chúng tôi cũng chẳng để, rằng nhật trình chúng tôi đây đang vừa lòng ước nguyện nhiệt thành lại trùng dụng nhu cấp của những người bôn-quốc chỉ thân với chúng tôi chẳng biết là ngàn nào: Những người ấy là những người Annam đã vào bộ dân Langsa.

Khi đến mà tự nguyện liên hiệp tận tâm tận chí cùng chúng tôi, thì một người đã nhập tịch Langsa từ thuở thượng niên, và cũng chẳng phải là tay tâm-thường, có thú thiệt cùng tôi mà nói có ý động tình và xen hơi ta thân: « Đền nữa ông giúp cho người Annam thuộc tịch Langsa biết đau mà kẻ. Nhờ có nhật trình ông in chữ langsa cho người Annam, là một máu một thịt với chúng tôi, mà lòng chúng tôi cũng thương mến như Đại-pháp vậy, thì có khi ở đời hết kẻ thì chúng tôi là đồ nghịch Pháp nữa. — Thì là đồ nghịch Pháp à? Thương hại quá như vậy, chớ sao, lại có người được cái tên riêng ấy mới lượm với chỉ-dự trước ngạch Langsa. Anh em chúng tôi, có người đã vô tịch dân Langsa cái hội còn học trong trường bèn Mậu-quốc thì tự nhiên mình chắc mình là học quốc dân tốt, mà thực tôi dám đoán thế cùng ông, cho đến bây giờ thì những người đó đều gắn giữ một lòng trung thành.

Chẳng phải là dưới tàu bước churen lên, mà không ai kiểm thẻ khuyến dụ theo đảng trái, cho nên khuyến kè ấy mới giữ dạng như vậy đầu. Mà thôi những sự tích đã lâu đời rồi đây cũng phải quên. Đền-chừng chúng tôi thấy ông nói trong nhật trình của ông, lại rõ rồi tới phiên chúng tôi cũng dạng phép nói những đứu chúng tôi đã không dám nói nữa vì sợ bị bắt nạt là đồ nghịch Pháp. Mới hôm qua đảv, người Annam « vô dân tây » nào mà dám cả tiếng nói đến những việc tình tẻ khôn khổ người bôn-quốc, thì người ấy là đồ nghịch Pháp. Ma đền mái, người ấy để cho ông cao rao lên những đứu khi trước bôn thân mới thắm thì ước còn chưa đảv, thì lại đảng gọi là người « dân tây » tốt.

Nay may gặp dịp này, là dịp tôi chẳng hề dám ước mơ, để mà núp thế danh ông ngõ hầu luận việc thiệt yêu hơn hết của chúng tôi, thì xin ông cho phép tôi sắp đảv mọi việc đầu đầu cho có lớp lang.

Những học trò Annam cho qua trường nhà nước bèn Đại-pháp lần thứ nhất là 13 người, đi một lược, nhằm đời quan Nguyên-Soái Le Myre de Vilers, sau trở về đảng một ít người tù tãi, một người cũ-nhơn luật, thì thấy đứu giáo dục đặc-pháp hơn bảy tám năm: cũng có người đã đảng nhập tịch dân langsa hồi còn ở trong trường. Trở về quê hương hết chỉ vùng vàng, hết lòng sốt sắng, lại cũng chẳng thiếu chi chỗ xa vọng, và cũng nên thú thật, là ai ai đều tự trị tình hữu sở dụng.

Sau rồi cũng đã lâu, và từ hồi có tuổi đến chừ, tôi mới biết rằng cái túi tri thức của mình hơi nhẹ; mà đương thuở cái đảv người bôn-quốc mình còn thua kém bây giờ, thì chúng tôi lại xem cái túi tri thức của mình là đồ số. Vậy chúng tôi cũng có tài năng mà tài năng theo thời đó mà thôi, tuy ít ỏi, nhưng cũng có, và lại đảng sốt sắng hẳn hoi, nhà-nước đã lấy quyền mà cho chúng tôi sang học thử bèn Đại-pháp một lần đảv, thì lý ưng phải biết sử dụng chúng cho nhám cách hơn nữa.

Cái này nhà-nước lại chẳng biết đảv. Nói cho phải, lúc ban sơ mới về thì tiếp đảv từ tẻ, lại đến đổi xưng tụng cũng nhiều, phải chỉ đứng xưng tụng, để mà khuyến-lơn dạy biểu thì có ích cho chúng tôi hơn, rồi sau tới chừng phải dùng chúng tôi thì nó mới sanh ra nhiều đứu khó đẽ.

Đền bây giờ tôi mới biết lại thiệt hơi đó là khó, cái địa vị chúng tôi lại riêng ra, không có có theo điều lệ nào hết. Việc gì cũng phải có điều lệ, thì chi chi cũng xong. Cho đến ngày nay thì cũng còn như vậy, duy trừ ra bên công chánh, mới có vài nghị hóm tháng hai rồi đây, nghị định phẩm cấp bực thường đảv cho giáo chức Annam, có lẽ « dân tây » hay không cũng vậy, miễn là cho có bằng cấp đại-pháp — kể lên cao hơn hết đảv, mà xuống thấp hơn hết lại không, và nếu cứ theo điều lệ, một người Annam thì đậu tú tãi mà không có bằng cấp đứu nghiệp, thì làm thơ-kỹ không đảv.

Chúng qui rồi, đảv nó cũng yên (đó thì thôi, và rớt đứu hổ lại, khoa mục bằng nhau, người không có « dân tây » khá hơn

Tôi biết hai người anh vợ em rẻ, một người « dân tây » làm quan cùng từ tẻ, mà tự vi, lại còn mắt phải nhiều (tuy ưu phiền nhiều) đứu phải ý: còn một người thì cứ giữ phận « dân nam » sau ra Bắc-kỳ làm đứu bực quan lớn có nghị về, về đảng hoàng bát tay chớo hời giữa chôn công môn.

Đời này trong Naukỹ việc ấy đã tình ổn thoả xong rồi, và một cách cũng thông, những người Annam « dân tây » có bằng cấp Annam, thì cứ giữ theo cấp đảv Annam mà đi làm việc quan.

Cũng có « dân tây » đi giầy, mà cũng có « dân tây » học trường Bôn-quốc thì ra làm thơ kỹ. Và giặc yên rồi, thì cái đó nó mới đứu phiên hơn nữa, là có lẽ rồi cũng có ngữ dân làm công không nghề, nghiệp riêng, đi tay đứu chữ tãi O. N. S, trở về cũng « dân tây » mà đi kéo xe kéo. Đó cũng như tú-tài đánh xe bèn Paris.

(Còn nữa.)



**Binh A-lơ-mãn hao thất**

Bây giờ người ta nói có tri-nghi đặng về việc binh A-lơ-mãn hao thất tại Tây-chiến-địa trong lần binh Langsa Ấng-lê công phá lần sau. Quân nghịch gọi thành Verdun là *le charnier de l'Allemagne* (đồng xương của nước A-lơ-mãn)

Từ tháng Fèvrier 1917 nghĩa là, trong một năm tại trận Verdun, nước A-lơ-mãn đem binh ra cự chiến có 56 đạo rưỡi nhưng mà có 14 đạo qua tới mặt trận 2 lần còn 6 đạo qua đặng 3 lần.

Còn từ 9 avril cho tới 11 mai, nghĩa là trong một tháng, quân A-lơ-mãn đem binh ra cự chiến tại mặt trận Langsa Ấng-lê 84 đạo, nhưng mà 7 đạo dam về mà thôi.

**Hỏa hoạn ở Gyoenqyes**

Ở Budapest người ta cho hay: Về vụ hỏa hoạn ở Gyoenqyes nhàn nước xết ra 2.000 cái nhà trong thành thị có 1.200 cái đền bị cháy ra tro.

Việc hư hại tinh ra có hơn 300 triệu couronnes (1 couronne giá bằng 1 quan 5 đồng Langsa) Thiên hạ chết 14 mạng.

**Dân A-lơ-mãn ở tại Berne**

Từ năm 1916 đến nay dân số ở kinh-thành Berne tăng thêm có 20 ngàn người, trong số đó hết 18 ngàn người A-lơ-mãn, số nhiều đều là tay phủ hồ có qua bên nước Thụy-sơ mà ở đặng tránh sự ố ố ố ở bên A-lơ-mãn. Mấy tên A-lơ-mãn ở đó xài phi to lăm và lại chúng nó hưởng dặng các đồ thực vật của Đệng-minh đem giúp cho Thụy-sơ.

**CÙNG CỒ HỦ CAU ẦN  
DÀU GIẤM MÀ QUÁ MẮC**  
(La salade d'arœquiers qui coûte cher)

Hôm nọ tôi nhớ lại, mà quên mất tên người làm, câu tổng luận một bài thơ lúc còn thơ ấu đọc đi đọc lại đã nhảm.

Thơ ấy thuật chuyện một vua đi săn bắn mà muốn giải khát thì cho đi hái một vài trái cây trong vườn kế cận đó cũng đặng. Nhưng vậy Ngài lại muốn thả là nhện khắt mà làm gương tốt cho trẻ thanh niên các học-đường, cho nên Ngài mới khắt khắt mà phân lớn lên rằng: *Bằng như tôi làm ngang mà hái một trái cam trong vườn này thì ắt là kẻ phiến thân của tôi nó phá tan hoang cái vườn này tức khắc.*

Vậy rồi, xây đáu hội ý tình linh tới lại nhờ đến sự tích cồ-hủ cau ẦN đầu giấm của quan Nguyễn-soái Bon-hour.

Sự thiệt như vậy, chứ vì khản quan luận lấy mà thù nghĩa.

Quan Nguyễn-soái Bon-hour là đứng bực tuần lương đàng thường đàng tiếc, lại gồm no tài đức, thạc rồi để lại tình những người thương. Than ôi! Những quan như vậy thì chẳng bao giờ hưởng thọ cho lâu! Khi Ngài vừa đáu nhậm Nam-yếu muốn đi viếng các hạt thì bắt đáu tình kế cận hơn hết.

Rồi Ngài bèn nói với một người bạn Annam là người đồng sự tin thành từ buổi thanh niên trong đời quan Toàn-quyền De Lanessan mà rằng: Mai này ông có muốn đi xe hơi viếng tỉnh đó với tôi không? Xê trở về tôi biểu ông chánh mời ông ăn cơm với tôi, vì tôi đã có hứa ăn cơm ở đó.

Bầm quan lớn xin tha lỗi cho tôi, quan Tham-biện tỉnh đó không có tra gì tôi. Lại thêm có khi nghĩ tới là người hay nhiều chuyện khó lòng.

Vậy thời, tôi cũng chẳng ep l Rồi đó quan Nguyễn-soái đi xe hơi, trải khắp các đường đẹp đẽ trong tỉnh, trong xem những chốn đàng trông xem, trưa lại trở về ăn cơm nơi dinh quan Tham-biện; cả Tham-biện nghinh tiếp cung đón rất nên vui về trong hậu

Cách ít ngày sau đó, quan Bon-hour nói với người bạn hữu Annam Ngài rằng: Ông có ngờ đáu, tôi mà chưa hề ăn cồ-hủ cau trộn đáu giấm. Tôi mới Ần hôm đó một lần thiệt rất ngon.

Bầm quan lớn phải, một món Ần một ngàn đồng, lẽ nào mà lại chẳng ngon.

Cái gì mà ông nói đến một ngàn đồng tôi tưởng chừng ba bốn cắt. Hay là có sự tích hoang đàng gì đó chẳng?

Bầm quan lớn có đáu, quan lớn xoi hết một ngàn đồng bạc cồ-hủ cau mà quan lớn không rõ, tôi xin bầm cho Ngài tường:

Bà Tham-biện sẵn lòng lo sảng sóc bữa cơm, biết rằng cồ-hủ cũng có thứ đỡ thứ ngon, mới nói cùng quan Tham-biện rằng:

Công làm ơn kiếm cho tôi mười cái cồ-hủ cau, thứ thiệt tốt; chắc ông Đốc-phủ biết cái đó.

Quan Tham-biện mới nói với ông Đốc-phủ:

Này, ông Đốc, tôi có mời quan Nguyễn-soái trưa mai vào xoi cơm, vậy ông kiếm cho tôi mười lăm cái cồ-hủ cau lựa cho thiệt tốt; vì thứ này ngoài chợ cũng hiếm và không ra gì hết.

Ông Đốc-phủ mới kêu ông quản mà bảo:

Ông quản, sớm mai ông hãy biểu đem vào trong dinh vài ba chục cái cồ-hủ cau cho thiệt tốt. Ồ! Phải

kiếm thứ cho thiệt tốt hơn hết. Coi sơ trong mấy làng kế cận đáu thứ.

Ông quản lo bộn phận phụng mạng thì hành và đặng quan trên tin cậy sai sự thì lấy làm tự đắc vô cùng, lại tinh trước cho chắc khỏi quở phạt, mới sai vài tên lính mã-tà đi kiếm trong mỗi làng chừng ba chục cái búp cau mà truyên phải đem nạp tại nhà ông đặng có lựa lựa cho hảo hảo.

Rồi đó thì cau ngã buồng xiêu. Xê trưởng chấp bọ hó danh làm đáu đắc mấy chu mã-tà rào khắp các vườn, mặc sức thâu thủ vật liệu của lính trên truyên dạy, mới rằng đem nạp cho quan-lớn mà nói có rổ gì đáu.

Thiệt vậy không? Quả thiệt là mã-tà nó đi đốn cau à?

Bầm quan lớn thiệt như vậy. Bây giờ xin quan-lớn tỉnh lấy mấy làng gần tỉnh. Thói tình hai chục làng, mỗi làng ba chục cây, là 600 cây, mà có trộn đáu giấm xoi, thì bát quai cao tay là mười cái cồ-hủ.

Quan lớn phải hiểu rõ rằng, quan tham-biện, bà tham-biện gì cũng không biết đặng ý hết. Hề bà chánh thủy để trong nhà bếp có đặng mười cái cồ-hủ cau tốt, thì Ắt là có nói với đáu hiệp rằng: *Arêquiers, lui bon ? - Oui Madam, c'est bon plus. - Qui ça porté ? - Y en a quatre lui porté. - Toi dire lui, merci.*

Thối cũng cho đi, mà làm sao mà tỉnh cho ra một ngàn đồng, cho đi có tỉnh theo ông, là sáu trăm cây, quả là cau Marseille đi nữa, thì tỉnh một cắt một cây; hết thấy là sáu chục đồng thì đã nhiều quá.

Bầm quan-lớn, hề đốn cồ-hủ thì cây cau ấy phải bỏ. Sáu trăm cây cau to, huê lợi một cây mỗi năm bốn cắt, mà hai mươi năm như vậy. Bằng như quan-lớn góp nhóm lại để làm vốn, thì mỗi cây trong mười năm thành vốn đặng bốn đồng, thì 600 cây thành ra đặng 2400 \$.

Mà tôi tỉnh có một ngàn, là cũng ý phong hao ngài nghị cau Marseille.

Vậy mà tôi lại ăn món cồ-hủ lấy lăm thích khẩu. Vậy thì trong làng xóm chẳng lấy lăm tế lăm?

Bầm quan lớn không cũng chưa hề gì; không thể này thì cũng thế knac, những chuyện như vậy nó cũng thường. Tôi đáu không phải như vậy. Mà có khi ông hay thuật nhiều chuyện lăm há? Hề chi không trích nhứt trình hay dị nghị ngài! Đừng chi hết thì hay hơn, nhứt là

**Thuộc điều hiệu CANON**



**BAO-XANH**

**Đã ngon mà lại rẻ tiền**

(6) Feuilleton du 9 Août 1917. N° 493

**TRUYỆN  
Người Thám-hiểm  
NƯỚC CHÂN-CHÁT**

Của ông Bá-lạp-Môn nước Mỹ soạn.  
L. T. L. dịch sách tàu ra.  
(tiếp theo)

Sở là tôi một thanh trời nổi, đến thành Luân-đôn đây, các ngài lại có lòng thương đến, làm cho tôi cảm-kích biết là đường nào? Bữa nay đặng đứng trên đài diễn-thuyết này, thiệt rất là vinh-hạch cho tôi lăm.

Vậy nên tôi xin ước từ bữa rày, mỗi ngày tôi đi diễn-thuyết hai giờ đồng hồ, kỳ trong 5 ngày thì hết chuyện. Trường như vậy thì các ngài nghe cũng không mệt, mà tôi nói cũng không sợ sót chỗ nào. Ai bằng lòng xin gởi tay lăm lên biểu?

Gia-quần nói đến đó, si nầy đều gởi tay cả, chi có một mình tôi là không mà thôi. Gia-quần liền đưa một gói chừơng tới, như đã biểu cái ý tôi muốn gặp nghe

chuyện ảnh. Mà tôi nghĩ cũng hồi; vì chuyện ảnh trong mấy năm, nói rút lăm cũng đến 20 giờ đồng hồ là ít.

Gia-quần lại nói tiếp theo rằng:

Tôi bính-sanh vốn có tánh hảo-kỳ, hồi nhỏ lại càng quá tệ. Nghe đến một trăm năm trước, có một chiếc tàu buôn nước Anh, chở đáu tiếu vàng bên nước Mỹ về, đến củ lao Phù-lá-lục-Đạt, rồi lòi phải đi lăm, đến ngày nay cũng chưa có ai mỗ với lên được thì nào cả. Tôi nghe nói mà động lòng, nghĩ thám riêng trong bụng rằng: Tự hồi người giồng trắng sang chiêm-châu Mỹ đến giờ, thứ tiền vàng đó, tiêu mà lăm hết, duy chỉ ở trong nhà bác-vật, còn một vài đồng mà thôi. Lăm nhà hào-cổ, treo thường đến một muôn ngàn bạc, đặng mua một đồng vàng ấy.

Vậy cũng khá biết là của lăm trên đời ít có. Nếu nầy mà ta đợ được chỗ tàu chìm, thì chẳng mấy mỗ mà giàu to.

Đã lăm tâm như vậy, nên chủ-nghị nào, nghĩ học, tôi cũng đi tập lợi lăm cả ngày, anh em thấy ai cũng cười hỏi tôi rằng: Anh định sau làm quan thủy hay sao

hề? Không ăn thua đáu anh ơi! کیا nước Mỹ những người học hải-quân mà không được bọ, còn đến hai phần ba, như không có việc chiến tranh, thì công anh học rất vô dụng lăm.

Tôi cũng nói xuôi theo rằng: Không phải! Nghĩa tôi muốn sống giúp mấy nước cộng-hoà ở bên Trung-mỹ.

Ấy tôi nói vậy, cho anh em bạn học khỏi nghi, nói của tiêu tội; không phải tôi có ý gạt anh em chi. Vì sợ nói ra, Ắt là động đến tai ông đóc và cha mẹ, hoặc có sanh nhiều điển cần trợ cho tôi chẳng.

Năm ấy tôi vừa 13 tuổi, nơn bíp bãi trường, tôi hết sức xin với cha mẹ, sang chơi bên củ lao Phù-lá-lục-Đạt, mà không được phép. Song ý tôi đã nhứt định, đáu trở-lực về nhà cũng quyết lăm cho tới cái mục-dích. Bèn hỏi mượn tiền anh em bạn học, nói dôi đi mua đó. Song ai cũng biết tôi con nhà có tiền, nay thỉnh không sao lại hỏi mượn như thế, chấ; là có ý chi lạ, nên không ai cho tôi vay số. Sau hồi mượn được một người bạn học trưởng con gái người bả

đồng bạc, đi luôn ngay ra xe lửa, viết thư gởi từ biệt cha mẹ, nói sang bên củ lao Phù-lá-lục-Đạt, để xem xét chánh-trị của người nước Anh, nội hai tuần lễ sẽ về, cha mẹ cũng đưng phiên v. v. .

Gởi thư rồi, tức thì mua giày lên xe lửa. Khi tới nơi trong túi còn đợ có bốn ngàn bạc, ngo ngoài bờ biển, một nước một trời, bao là thề-giới, chẳng biết tàu chim ở chỗ nào cả.

Đứng lăm giờ lâu, rất Ần năn sự mình ít tuổi hay hốp tốp, không biết suy trước nghĩ sau, giang-sơn có mười mấy đồng bạc, mà muốn mỗ kim đáu biển, chẳng là tức cười thay! Vì đáu đát khách quê người, tiền lương mười phần đã hết tám chín, cơm nước nữa, thì lăm đáu lăm tiền lộ-phi mà về: một thân một mình, nghĩ cũng khó lòng thiệt!

(Sau sẽ tiếp theo)

ông tham-biến, nếu tiết lộ ra thì ắt là ông phải nào nê.

— Ấy vậy thì trúng ý: vì bởi các quan tham-biến, hễ có hay đặng một

hai chuyện như vậy xay qua rồi, thì làm nào nề lắm, cho nên mình mới nhen cho các ngài hay cái chuyện cũ hủ cau này.

# VĂN-CHƯƠNG

Morceaux choisis

Le Cid Cornelle.  
ACTE PREMIER

SCÈNE II

L'Infante

J'em souviens si bien que j'épandrai mon sang  
Avant que je m'abaisse à démentir mon rang.  
Je te repondrais bien que dans les belles âmes

Le seul mérite a droit de produire des flammes:  
Et, si ma passion cherchait à s'élever,  
Mille exemples fameux pourraient l'autoriser:  
Mais je n'en veux point suivre où ma gloire s'engage.

Le surprise des sens n'abat point mon courage;  
Et je me dis toujours qu'étant fille de roi,  
Tout autre qu'un monarque est indigne de moi.  
Quand je vis que mon cœur ne se pouvait défendre.

Moi-même je donnai ce que je n'osais prendre.  
Je mis au lieu de moi, Chimène en ses liens,  
Et j'allumai leurs feux pour éteindre les miens.  
Ne t'étonne donc plus si mon âme genée.

Avec impatience attend leur hyménée;  
Tu vois que mon repos en dépend aujourd'hui.

Si l'amour vit d'espoir, il périt avec lui;  
C'est un feu qui s'éteint faute de nourriture:  
Et malgré la rigueur de ma triste aventure,  
Si Chimène a jamais Rodrigue pour mari,

Son espérance est morte et mon esprit guéri,  
Je souffre cependant un tourment invincible:

Jusques à cet hymen Rodrigue m'est aimable;  
Je travaille à le perdre, et le perds à regret,  
Et de là prend son cours mon déplaisir secret.  
Je vois avec chagrin que l'amour me contrainde.

A pousser des soupirs pour ce que je dédaigne;  
Je sens en deux partis mon esprit divisé:  
Si mon courage est haut, mon cœur est embrasé.

Cet hymen m'est fatal, je le crains et souhàite:  
Je n'ose en espérer qu'une joie imparfaite.  
Ma gloire et mon amour ont pour moi tant d'appas,  
Que je meurs s'il s'achève ou ne s'achève pas.

Tướng le Cid Cornelle

THỨ NHẤT

LỚP THỨ HAI

Anh Phông

Ta hằng nhớ phần tô-nga,  
Thà ta tự tử, hơn là thất danh.  
Thế thường ta đã biết ranh,  
Hương trời, bao nước, mới đành sấn đời.

Tình nồng muốn giết cho rồi,  
Muôn ngàn tích tội khiến bồi tinh chung.  
Giữ danh phải giữ cho cùng,  
Đều chỉ rằng phạm chẳng tung chằng vưng.

Lửa lòng dầu muốn chảy bùng,  
Mắt lòng kim thạch lửa hừng giáp tiêu.  
Một mình thường nói hắc hiếu,  
Ngại rằng công chúa chỉ điều xứng đời.

Khi lòng ta biết như rồi,  
Kết duyên chẳng dám thà trôi cho người.  
Si-men bắt thể ven mưu,  
Lo uen tình chúng, tất tươi tinh minh.

Lo uen tình chúng, tất tươi tinh minh.  
Nên ngưng phải vậy thương tình.  
Bón chôn ta đợi diên tinh giao hôn.  
An nhân tuy việc cầu hôn.

Việc thanh hết trống viết tôn còn mong,  
Vi đầu còn da ước trông.  
Người tình có vợ hết lòng thương.  
Cung nang chẳng lập gia đường,

Dầu ta thắm ta ai trông mà thắm.  
Gác gao phân liễu khúc thắm.  
Tình riêng khó giáp thanh thân khó rồi.  
Si-men Rô-ri kết đôi.

Lòng này lạnh bình ác thời trông chờ.  
Thắm sâu thốn thừ lòng thờ.  
Hề chàng chưa vợ cứ mớ thương chàng.  
Tuy rằng kiếm thể bỏ chàng.

Mà khi bỏ đặng đoan trang thế thay.  
Thờ đay rừng chỉ ai hay,  
Chế tình, tình khiến đắng cay muôn phiên.  
Lòng ta đời nẻo hoang khiên.

Lòng vàng càng chắc, tình riêng càng mong.  
Bồi kia nên cuộc vợ chồng,  
Mang ta ai khôn, phẩm phong cũng trông.  
Trông mà chẳng trọn vui trông.

Danh đây tình đó cứ mong xé danh.  
Số phận phải chết đã đành,  
Hoàn-lôn đầu chàng, đầu thành ấy càng.  
(Còn nữa)

Tạ-trung-Nghĩa. Trávinh dịch

## Bắc-kỳ lụt nữa

(Inondations au Tonkin)

Bồn-quán mới được diên-bào của nhà (thông tin ngoài Hải-quê) gửi về như sau đây:

Hanoi, le 7 août 1917.

Nước sông Nhị hà và sông Bờ năm nay lại dâng lên cao hơn các năm trước nữa. Tại Hải-quê, bữa Chúa-nhật rồi đây, nước dâng lên mặt ruộng và phá vỡ bờ đê nhiều chỗ về phía tả gian. Mấy tỉnh bị lụt là tỉnh Phúc-yên, nước dâng lên tới khỏi làng Hoàng-xá, bờ đê tại làng này đã vỡ từ hôm sớm mai Chúa-nhật; kể trưa khước đề ấy vỡ thêm do được 32 thước, nước tràn vô đất ngập cả quan lộ từ Phúc-yên đến Quatre-Colonnes (Bôn-cốt).

Phía dưới làng, nước hạ bớt vài phân, nhất là bớt ở Hải-quê là nơi nước ban đầu dâng lên đến 11 thước 64.

Tỉnh Bắc-ninh, đê Kinh-Nước Cháy vỡ hai nơi xa nhau về phía hữu ngạn, nước tràn lên ngập đường xe

lửa Hải-quê xuống Hải-phông giữa chân Cầm-giang và Phú-thủy, lại làm sanh sự lớn xôn cho việc hành trình, vì từ bữa mồng 6, thì xe không chạy đi đâu được nữa.

Tỉnh Hưng-yên, cống Kênh-khê vỡ trôi tuột làm cho đê phải lở một khúc dài 20 thước. Còn bên hữu ngạn sông Nhị-hà năm 1915 bị hại to phía dưới Hải-quê, thì nay đê hồi còn nguyên, song đầu đầu nước cũng tràn tới các mặt đê.

Nước lâu hạ xuống, tình cảnh coi còn nguy, sớm mai ngày mồng 7 có tại Hải-quê, nước hồi còn ở độ 11 thước 25 phân.

TRUNG-BẮC-TÂN VĂN.

Tiếp theo tin riêng của Bồn-quán tiếp đặng. Bồn-quán lấy làm hữu hạnh mà cho hay rằng theo lời truyền-tin của chánh-phủ quan Toàn-quyền cho phép xuất mười muôn bạc trong kho dự trữ. Ngài lại có truyền lệnh dạy bảo rẽ-rời đặng mà cho phép xuất các thứ tiền dự-định khác hẳn có đưng mà cứu hiểm trợ nguy lập tức.

## THÔNG BÁO

(Informations)

BÔNG-DƯƠNG

(Indochine française)

Nam-Kỳ

### GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bạc, kho nhà-nước... 3 f. 80  
Giá lúa, tạ 68 kil. cỡ tới nhà máy Cholon (bao trả tại): 2515 tới 2520.

Saigòn

### Tòa quán-vụ

Ngày thứ năm 2 août Tòa quán vụ nhóm xử các tội như sau đây:

Thạch-om linh lưu hậu hạng nhì, cơ thể ba linh tập annam.

Le-vân-Lãnh linh lưu hậu hạng nhì cơ linh tập annam.

Nguyễn-vân-Vinh linh tập hạng nhì cơ linh tập annam.

Nguyễn-vân-Mãng, linh tập hạng nhì cơ linh tập annam, cả bốn người này trốn khỏi cơ linh và đem y phục theo.

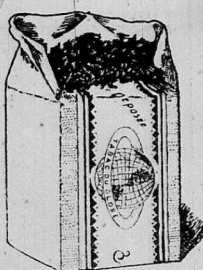
Thái-Lên kêu Sơn-Hai, Phạm-vân-Bo, Cao-vân-Sam và Lê-vân-Lộc bỏ trốn lúc gập.

Ngày thứ sáu 3 août tòa quán vụ nhóm xử tên Nguyễn-vân-Cu linh kèn can án âm mưu sát-nhơn.

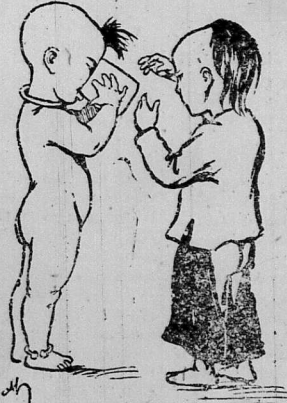
Tên Lem và Nhem linh hạng nhì danh người có thương tích, đồng tòa Phạm-nân-Hên, ngu Túy-Thanh tổng An-thạnh (Giadinh) chưa một người linh trốn.

### Thuốc gói chữa vẫn hiệu GLOBE

AI AI CÙNG ĐA VI NÓ THOM ĐIỀU



Có một mình hãng Denis Frères trít thuốc này mà thôi.



Ấy là sửa hiệu "LA PETITE FERMIERE" Đưng có ưt hết a, mầy a!

## TIN VẬT CÁC TỈNH

Cholon

Ấn cấp. — Người đờn bà tên Huỳnh-thị-Thu 54 tuổi, ngu đờng Testard, đi thừa bót rằng quân gian vô nhà lấy ba châu bạc, hai cái mảnh bằng, sanh đặng giá 30 đồng bạc.

Trốn mất. — Tráp-bì-Thạch là nghệ tú-hà phố số 7 đờng Phu-đình đi thừa bót rằng một á bán phẩm mua son của y tên Nguyễn-thị-Lê 23 tuổi trốn mất, đem theo một cây kiềng vàng, hai chiếc đồng, đặng giá 25 đồng bạc.

Chà-và đánh lộn. — Hai tên chà Bengali gát cửa nhà máy Nam-phong-Seo bị giải tên tòa vì đánh một chú chà khác cũng gát cửa cho nhà máy ấy.

Thất tình. — Tên Ng-vân-Xen kêu là Xuyến 49 tuổi làm công, cư ngụ quán 8, sẽ bị giải tên tòa vì sang đoạt một lần 20\$00, và một lần khác 4\$50 của Ng-v-Soan, nghiệp chủ tại làng An-loc, Chợ-lớn.

### Nam-vân

Khoa thí. — Hôm ngày 13 juillet 1917 tại trường Sisowát có khoa thí Brevet élémentaire.

12 học trứng thí, có 2 trỏ nư.

Placi thì như sau đây.

1. Bài viết mớ.

2. Thi viết chữ.

3. Toán phép.

4. Bài thi tiếng langsa.

5. Vẽ.

5 trỏ đầu bài thi viết đến khi hạch miệng thì còn lại 4 trỏ đầu mà thoi:

1. Nguyễn-trung-Vinh.

2. Lương-minh-Lương.

3. Joseph Le Dall.

4. Nguyễn-vân-Vinh.

An trỏn to. — Ông Varenne, quân-đốc số 1ao-tác, hôm 13 rang mấ 14 juillet bị mất đồ nhiều lần, linh tập nư các nơi mà chưa truy ra mớ.

Những đồ mất trỏm là những sau đây 1 sợi giây Sautoir bằng vàng, đồ đeo phụ theo giây ấy cũng bằng vàng, 9 chiếc cà rã vàng, có nhân lót xoan, 7 cây ghim áo có nhân đã qui; ba chiếc vàng, một đôi bông tai thợ bôn-quốc lam, 2 cái nút tay áo bằng vàng.

MẤY ÔNG CÓ MẶT LÀ:

Ông L. Heloury, Chủ-nhơn Báo Opinion,

Blaquiere, Báo Coprrrier

Saigonais,

### NAM-KỲ BẢO-CHƯƠNG XÃ HỘI

Nhơn vì có thơ mời của nhà Huyện Nguyễn-vân-Cừ, là Chủ-nhơn tờ Nam-Trưng Nhứt-Báo thì hôm thứ 7, 4 août 1917, 5 giờ rưỡi chiều tại nhà Hội Khuyển-vân Nam-kỳ, có các vị Chủ-nhơn và Chủ-bút các nhà Nhứt-báo Langsa và Anam nhóm nhau tuyên-cứ một Hội Phái-viên tam đặng lo lập điều lệ chương trình.

MẤY ÔNG CÓ MẶT LÀ: Ông L. Heloury, Chủ-nhơn Báo Opinion, Blaquiere, Báo Coprrrier Saigonais,

Bà Rose Quintaine, Báo Rev. el Saigonais.  
 Ông F. Canavaggio, Chủ-nhơn Nông-cổ  
 Nguyễn-v. Cửa, Chủ-nhơn Nam-trung  
 Nguyễn-kim-Dinh, Tổng-lý Công-loan-báo.  
 Jsidore, Chủ-bút Báo Opinion.  
 de Lachevrotiere Herald  
 Courrier Saigonais  
 Nguyễn-chánh-Sát N.-C.M.-D.  
 Trương-v.-Biên N.-C.M.-D.  
 Trần-v.-Chim, L.-T.T.V  
 Lê-Sum C.-L.-B.  
 Lê-hoàng-Mưu, N.-T.N.-B.  
 Nguyễn-lữ-Thư, N.-T.N.-B.  
 Phùng-hoàng-Sang, N.-T.N.-B.  
 M. Nguyễn-kim-Dinh có cho hay rằng  
 thay mặt cho Nhữ-Bào Humanité.  
 Có thơ xin kiếu  
 Ông G. Renoux Nam-Trung Nhữ-Bào,  
 An-Hà Nhữ-Bào.

Vợ Ất trong nhà nghe tiếng, chạy  
 ngay ra hỏi rằng :  
 — Phải chi anh thế cho anh thì làm  
 gì ?  
 Ất trả lời :  
 — Phải chi tôi thế cho anh tôi,  
 trời gần chiến thì tôi đã lấy vợ rồi.

**Chó ngáp**  
 Có một người điếc đặc, thỉnh linh  
 lái chơi nhà anh em bạn, chó nó  
 ngáy khách la liên sủa. Anh điếc ta  
 nghe không dạng tiếng, khen mãi  
 con chó khôn đáo đẽ, giữ nhà trót  
 đêm không ngủ.

Chủ nhà nghe nói la, hỏi rằng :  
 sao anh biết ?  
 Thằng cha điếc nói : — Tự lúc tôi đến  
 tới bây giờ, tôi thấy nó há miệng  
 ngáp hoài !

XOÀI

CÔNG VĂN LỤC LỤC

(Actes officiels)

Vì lời nghị quan quyền Nguyễn-soái  
 Nam-kỳ, ngày 13 Juillet 1917.

Kể từ ngày 14 Juillet 1917, qui-quan  
 qui-thầy nơi đình Hiệp-lý và các tòa bố  
 Nam-kỳ đăng thăng quân tước như sau  
 đây :

1. Quan phủ hang nhứt Trần-quang-  
 Thuật, người tại Biênhoa pay thăng lên Đốc-  
 phủ-Sứ, trong chung niên 1.8005.
2. Quan phủ hang nhì Nguyễn-hữu-  
 Thanh người tại Bentre và Huỳnh-châu  
 Bình người tại Bacliêu nay thăng lên tri-  
 Phủ hang nhứt.
3. Quan Huyện hang nhứt Lâm-ngọc-  
 Đăng người tại Tâyninh và Lê-van-Châu tại  
 Soctrang nay thăng lên tri-Phủ nhứt.
4. Quan Huyện hang nhì Trương-kim-  
 Thủ người tại Bachgia nay thăng lên tri-  
 Huyện nhứt hang.
5. — Thầy thơ-ký thiết-tho hang nhứt  
 Trương-nữ Thanh tại Travinh nay thăng  
 lên tri-Huyền nhì hang.
6. — Thầy thông-phán hang ba Phạm-tu-  
 Xuyên, giúp việc tại Châudoc nay thăng  
 lên thông-phán nhì hang (Secrétaire principal  
 de 2e classe).
7. — Thầy thơ-ký thiết-tho nhứt hang :  
 Nguyễn-ngọc-Ky, tại Baria và Quang-dũng-  
 Hưng tại tòa nhì nay thăng lên chức thông-  
 phán hang ba.
8. — Thầy thơ-ký thiết-tho nhì hang tại  
 Sadee Nguyễn-vân-Vân nay thăng lên thơ-  
 ký thiết-tho hang nhứt.
9. — Thăng lên thơ-ký thiết-tho  
 nhì hang :

- Thầy Nguyễn-vân-Bích thơ-ký thiết-tho  
 hang ba tại Cantho.
- » Bùi-danh-Trinh, id Mytho
  - » Trg.-duy-Thường id Vinhlong.
  - » Ng.-ngọc-Trương id Bentre.
  - » Lê-quan-Trương id Soctrang.
  - » Ta-van-Khánh id tòa nhứt  
 phòng nhì.
10. — Thăng lên thơ-ký thiết-tho  
 hang ba :
- Thầy Trương-ngọc-Bích thơ-ký thiết-tho  
 hang nhứt tại Bentre.
- » Huỳnh-vân-Tài id Cantho.
  - » Trần-quang-Phúc, id Tòa nhì.
  - » Huỳnh-vân-Huê id Phòng văn.
  - » Nguyễn-vân-Hưng id Tòa nhì  
 phòng nhì.
  - » Lương-ngọc-Tôn, id Tòa nhì.
11. — Thăng lên thơ-ký thiết-tho nhứt hang :
- Thầy Ha-vân-Trí, thơ-ký thiết-tho nhì hang ;  
 nơi đình Đốc-lý Choloon.
- » Trần-dắc-Trương, id Tòa nhì.
  - » Tr.-v.-Cùng dit Tuấn id Thudaomot.
  - » Phạm-hữu-Ngãi id Tòa thường  
 nghi-viện  
 id Phòng văn.
  - » Nguyễn-vân-Tuê id tại Bacliêu.
  - » Ngô-ngọc-lưu id Phòng văn.
12. — Thăng lên thơ-ký thiết-tho nhứt hang :
- Thầy Trần-vân-Tho kều Thư, thơ-ký thiết-tho  
 tam hang tại Tânan.
- » Ngô-vân-Bà id Tòa nhì.
  - » Nguyễn-vân-Tinh id Sadee.
  - » Võ-vân-Cang id Phòng văn.
  - » Nguyễn-vân-Phải id Bachgia.
  - » Nguyễn-vân-Kính id Phòng văn  
 quan Nguyễn-soái.
  - » Nguyễn-vân-Hai id Tòa nhứt  
 phòng nhì.

CÓ MỜI MÀ KHÔNG ĐẾN

Nhữ-Bào la Cochinchine Hébrale,  
 Le Bulletin financier,  
 L'Impartial,  
 Nhữ-Bào-tinh,  
 Nam-Kỳ-diá-phần.  
 Khi mở hội nhóm thì ông Canavaggio  
 lớn tuổi hơn được chọn cư làm Hội-trưởng  
 và ông Lachevrotiere thì làm Từ-Hàng tam.  
 Ông Canavaggio liền mời ông Nguyễn-  
 vân-Cửa ra xướng đọc một bài trần-thuyết  
 bằng tiếng Langsa.  
 Ông Nguyễn-vân-Cửa đọc giết lời rồi, ai  
 này điều vô tay khen rồ.  
 Ông Canavaggio lại mời ông Nguyễn-  
 chánh-Sát ra đọc bài ấy lại bằng tiếng  
 Annam :  
 (Vị tuần này bái vô sắp đặt rồi, xin kỳ  
 sau sẽ ăn hành bài diên thuyết của quan  
 huyện Cửa và ông Nguyễn-chánh-Sát dịch  
 ra nôm).  
 Ông Nguyễn-chánh-Sát đọc giết lời ai  
 này cũng vô tay một lần nữa.  
 Rồi đó Ông Canavaggio bèn xin chọn cử  
 một hội Phó-viên đặng lo lập điều luật  
 trong hội.  
 Ai này đồng ưng chọn cử mấy ông sau  
 đây :

- Ông L. Héloury làm Président (Hội-trưởng)
  - F. Canavaggio làm vice Président (Phó  
 hội-trưởng)
  - Nguyễn-vân-Cửa làm vice Président  
 (Phó hội-trưởng)
  - De Lachevrotiere làm Secrétaire général  
 (chánh Từ-hàng)
  - Trần-vân-Chim, Phó Từ-hàng.
  - Ng.-kim-Đình.
  - Bà Rose Quintaine, Hội-viên.
  - Ông Nguyễn-chánh-Sát, Hội-viên.
- Rồi đó ông Héloury bèn nói với Hội rằng  
 ngày nào mà Hội lập thành rồi thì sẽ xin  
 một bài diên thuyết của Mâu-quốc như là :  
 Le Syndicat de la Presse coloniale v. v. v. hồ trí  
 cho Hội này, và trong diên-thuyết Hội sẽ đề ra  
 một bài diên đặng lập một hội nhóm để  
 cứu giúp những người giúp việc trong sở  
 Nhữ-Bào.  
 Trong Hội lại định sẽ đi viếng quan  
 Nguyễn-soái mà trình cho ngài hay về việc  
 Nam-kỳ Báo-chương xã hội này.  
 Hội Phó-viên định sẽ nhóm nhau trong  
 ngày thứ hai kế đó ngày 6 Aout 1917 5 giờ  
 ngoài chiều, đặng lập điều-lc chương trình.  
 Bài Hội hội 7 giờ rưỡi.

Hài-dâm

(Petites anecdotes)

**Nhứt vợ nhứt trời**  
 Có thằng cha Giáp kia, lâu ngày  
 đến thăm tên Ất, Ất ta mừng lắm,  
 cầm lại đũa ăn uống, Giáp nhứt định  
 chới từ, rồi sao cũng không chịu  
 ở, Ất mới hỏi rằng : Chẳng mấy khi  
 anh đến chơi, có chuyện chi mà về  
 gấp lắm vậy ?  
 Giáp nói : — Thiệt chẳng dám nói  
 giấu gì, ở nhà tôi nó bất nhơn quá,  
 xin kiếu anh để cho tôi về, lấy quần áo  
 phơi, kéo sơ thời mưa, thì nó làm cho  
 đến khổ ! Ất nói : — Lắm trai gì mà  
 chịu đến nước vậy nữa ? Chẳng phải  
 tay ta ! Phải chi tôi thế cho anh thì...

PHỤ VỊ ĐÀ GỒI BẠC

Đầu quốc L. y làm chơi trò chơi ra sau này, vì nó  
 lòng tôi gởi nếm. Từ sau đũa này, anh nào nhứt-trang  
 cho Bà con; sự là sự giúp cho Bà con mà lo-đo,  
 vừa lịch mớ mang chớ, vẫn minh.

Số phát nhứt-trinh	Số mandai
6096 Ph. h. L. Mytho	4 \$ Doc mini
5316 T. H. V. Travinh	4 024 870
463 Province Goudon	17 220 225
4066 Huỳnh Goong	4 630 915
9720 T. G. L. Thakok	4 34
2579 H. T. Cantho	10 410 795
5097 L. N. G. Mytho	4 3ac mot
3969 Ng. Q. C. Bentre	6 9
5865 Ph. V. T. Mytho	4 027 525
3061 Ng. T. L. Bentre	4 3ac mot
2048 T. H. T. Bentre	4 548 556
5316 V. Baohiep	4 029 847

HÀNG TRƯ ĐỒ TRANG SỰC

hiệu LAMOTTE tại Paris và Marseille  
**Savons.**  
 Nước thơm gởi đầu.  
 Nước thơm Eaux de Cologne.  
 Các thứ hàng dầu thơm để cho các tiệm  
 bán đồ dùng.  
 Có trữ tại tiệm Henri-Bresset đường  
 Charner Saigon.

CÓ BÁN ĐỒ HÓA VẬT

Đồ hộp.  
 Rượu chác.  
 Rượu mạnh.  
 Dầu ăn, Savons.  
 Nón, mũ.  
 Da đóng dây, da thuộc và da  
 thom các thứ hiệu.  
 Có trữ tại tiệm Henri-Bresset đường  
 Charner Saigon.

LỜI KHUYÊN

(Conseil)

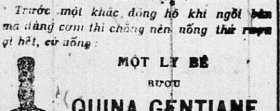
Chẳng những là thuốc điều Dịva là thuốc  
 tốt nhất, sự ấy ai ai cũng rõ, mà lại nhờ  
 sự đơn thuốc ấy một cách kỳ lưỡng, đến đời  
 không cần phải chờ nữa nào trong đó, nên  
 hát nó đến đặng không hề bệnh hoạn. Bởi thế  
 trong các tên ai mà biết là người bình hóm  
 ai hay sự đũa chừng mấy người giàu thì  
 thường bị, thì khá mua thuốc điều Dịva mà  
 hút đặng thêm thuốc khác.  
 Có bán trong các tiệm hàng xén và  
 quán café.

TÔI KHÔNG ĐÓI BỤNG !

Ấy là câu thường thuyên hạ hằng nghe nói  
 trong lúc gần ngồi bàn mà dặng đói, thực  
 đặng bồi dưỡng khi-lực mình để hao tổn  
 trong công làm lụng.

Trong lúc óng nựa

Nếu Chú-lôn muốn ăn uống lúc óng nựa  
 thì đừng thì chớ khá dùng những rượu khét  
 óng nựa ra giả dối (apéritifs fétales) mà  
 phải khi tay dặt lên rít hút nựa chớ kỳ  
 trong một đời khi thì hoi, dũa dũa cũng có  
 bên thơ, rượu ấy, hề thường uống nó thì  
 lên lên raga uly làm tiêu tán niêm dịch  
 (la mucusse) trong bao tử rồi lên lên nó  
 làm cho quĩnh thực bất trị kỳ vị.  
**Vì sao vậy ?**  
 Trước một khúc ống hồ khí ngồi bàn  
 mà dặng cơn thì chẳng nên uống thế rượu  
 gì hết, cứ uống



**MỘT LỢI BÈ**  
**QUINA GENTIANE**  
 Là thứ rượu của các thầy tu  
 dòng San-Paolo (Espagne) dết, xít  
 ấy là xít nóng nực, cũng như xít  
 Đông-dương ta dấy. Rượu này  
 làm bằng các thứ thảo mộc tinh ba rất có  
 danh trị thuốc là :

**QUINQUINA và GENTIANE**  
 Mả các thầy tu ấy dặng ống đường bột-bát  
 mà gém vị dặng làm cho dễ uống, mả lại  
 thanh tho, dũa cho ai mà hay kén lựa uống  
 chẳng chớ dặng.  
**Phải nài**  
 nơi tiệm mình mua cái hiệu dãn trên  
 này đây :  
**Nhà MAZET**  
 đường Paul Blanchy, môn bài số 10, Saigon,  
 rồi uống thì mả coi, thiệt quá như lời tôi  
 nói chẳng sai.  
 Có bán trong các tiệm hàng-xén.

Thuốc hiệu GLOBE

Hút không hề khô cổ



Có một mình hãng Denis Frères từ

**ATELIER de GRAVURE sur MÉTAUX & MARBRES**  
 En Tous Genres  
 Prix Modernes

**ATELIER DE GRAVURE SUR MÉTAUX**  
**NG. CHI-HOÀ**  
 GRAVEUR  
 AMIRAL DUPRE SAIGON

Kính trình chớ quý vị tôi có thể TIÊM KHÁC CON  
 ĐẤU ĐỒNG VÀ MỘT THÙNG TIMBRES-CUIVRE ET  
 CAOUTCHOUC; bằng đồng, chám mả bia dầm  
 thạch đẽ mả (pierres tombales), có đủ thứ con  
 dấu la. Quý khách muốn đặng kiểu nào xin gởi  
 thư cho tôi thì tôi sẽ gởi catalogue cho coi vớ  
 ý kiểu nào thì tôi sẽ làm làm cho vớ vớ và tính  
 giá thiệt rồ, rồi rất dể ơn và hứa.

**NGUYỄN-CHÍ-HÒA**  
 GRAVEUR  
 42, Rue Amiral-Dupré. — SAIGON

Rượu TONI-KOLA SECRESTAT là rượu  
 rất bổ hơn các thứ rượu bổ khác, bổ nước  
 đẽ vào thì thanh thì rượu rất vớ sạch.

Hãy dũa bạn hữu thiết mình một ly  
**TONI KOLA**  
 Minh hãng DENIS freres từ mả thól.

Nhà DENIS freres tại Saigon rao riêng  
 cho các bạn hàng rằng : Các thứ rượu chác  
 của hãng rất kỳ cang. Hãng sáng luôn gởi  
 đơn giá và mẫu rượu cho không miễn lệ  
 phải có xin thì đặng.

ĐỒNG ÂM TỰ-VI

Có phụ thêm những chữ  
 không phat đồng âm mà khó viết  
**Dictionnaire des Homonymes-annamites**  
 Accompagné d'un appendice  
 comprenant tous les mots difficiles à écrire  
 par NGUYỄN-VĂN-MAI  
 Professeur d'Annamite au Collège Chasseloup-Laubat  
 Membre du Comité de Perfectionnement de  
 l'Enseignement indigène en Cochinchine

Trong sách này có đủ những chữ khó  
 viết, hoặc chữ Đồng âm cũng chữ khó  
 viết, hoặc chữ Đồng âm, mà phải viết dũa hoi hay  
 là dũa ng, hoặc viết đ hay la g ở trước  
 c hay la t, có g hay là l ở phía g ở sau.  
 Nên có lời châu từ của quan Đốc học  
 chánh, ngày 31 août 1916, dũa rằng : « Đũa  
 các khoa thi tôi dũa, thì trong những bài  
 học về tiếng annam quan giám-khảo chấm  
 mả hết sức nghiêm ». Vậy nên tôi nghĩ vớ đơn  
 bản này, ngồ hầu giúp các trò viết chữ  
 quốc-ngữ chớ trúng thơ Tu-diên Genibre  
 và Paulus Cúa. Hề có nghĩ ngại chữ náo,  
 tật, quyền này ra mả coi, thì viết không sai.  
 Bản tại tiệm Quỳnh-Mỹ, 20, rue Amiral  
 Courbet (Chợ Bến-thanh mới), và các nhà  
 in và bán sách Annam tại Saigon.

**Giá : 0 \$ 40**

Tại nhà in ông F. B. SCHLEIBER  
 7, Boulevard Nungesser. SAIGON

**KIỆP-VÂN-KIỀU**, ông F. Trương-kim-Ky  
 in tại nhà  
 Không khính (\$ 50) Có khính 2 \$ 00 (Thủ giá 0 \$ 20)

**Cách trị bệnh không ngủ, hoài căn và căn-cốt bất an bên nước Langsa**

Chúng tôi lấy làm hữu hạnh bổ cáo với bạn gia bà lành làm tưởng rằng: ông Leroy làm thầy thuốc chính chữa trị các nhà thương tại Paris có dùng thuốc ngoài chế ra mà cứu được nhiều cơn bệnh mới sau đây cách may mắn lạ lùng, bệnh ngủ không được, bệnh hoài căn, căn cốt tiền tụy, bệnh tắc trở về già, ngực hồi hộp, ngột hơi, thổ giấc như gần chết, ra hơi nóng trong châu thân, trí hóa mờ mịt sẽ được yên tĩnh và sáng láng cũng nhiều cơn bệnh khác bởi công án chuyên làm nặng nề hoặc vai chời thời quá mà gây ra.

Ông Leroy nói rằng: có một thứ thuốc hiệu « Neurinase » chữa được cách thần diệu lạ lùng các chứng bệnh không ngủ, hoài căn và căn cốt tiền tụy. Ấy là một thứ thuốc êm ái lắm, dùng nó vô hại, tôi về lòng mà dùng nó luôn.

Thuốc hiệu « NEURINASE » trữ tại Saigon: tiệm thuốc thượng-dẳng C. RENOUX và De MARI & LAURENS và tại THIẾT-NHIỆM-SỞ thành Paris số 2 đường De-barcadere.



**NUHONG NHA NỮ Y SI**

(Chirurgiens - dentistes)  
Bà Rose Lahlle de Vincenti và cô Taddy de Vincenti làm nghề trồng răng ở **Băng-đây** y-siêu thành Bordeaux ban. Bà Rose Lahlle-tiếp trước thân chủ mỗi ngày: sớm mai từ 8 giờ đến 11 giờ, chiều từ 3 giờ đến 5 giờ. Trừ ngày chúa nhật và các ngày lễ.  
Trồng răng và nhổ răng nó nhiều cách kín Prothèse Bloc Hút-ký v. v.  
Nhờ răng người lớn 5 \$, con nít 3 \$, bít lỗ răng hư từ 6 \$ sấp lên, trồng răng thường răng vàng và có đũa đỡ phụ tăng.  
Đẩy đến nhà 33 đường Filippini, Saigon.

**CÓ MỘT THỨ NÀY MÀ THÔI**

(N'ya a que lui)

Có một thứ rượu Rhum mana này hay trị bệnh rét, nóng lạnh hay làm cho ít vị, tiêu tan hay trừ bệnh gữa nhay và thiên thời. Rượu này rất đẹp danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.  
Hãy coi cho kỹ kéo làm thứ gì sẽ phải nài cho phải coi về có đản nhãn trông như hình kiểu đính một bên đây.  
Có bán tại các tiệm bán đồ tạp vật (épicerie).



**XIN HÃY ĐẾN THỬ IEM. MAU LÊN NÀ HẾT KỶ CAGO TIỆM MÀY NGUYỄN-HỮU-SANH**

Máy đủ các kiểu áo-tiêm vấn, dài, và y-phục Âu-châu (paletot) theo thức thề. Có bán sẵn, vải-bò, tơ-lụa, kiểu mới bông-là. Lược-lông Bắc, Chăm-châu Tàu, cùng hàng Tây, hàng Nhật-bản, các mao sác.  
Vấn, Nho, Xuyên, Lành, Trưng-huê, Nhậm Gia-dụng, thật tốt!

Thơ, tuồng, truyện, Quốc-ngữ bán sỉ và bán lẻ vãn vãn!!!  
Nếu chú-quí-vì, muốn hỏi kiểu về chi, xin viết thư đề:

M<sup>me</sup> NGUYỄN-HỮU-SANH,  
150, Quai de Belgique Cầu-ông-lãnh,  
SAIGON.

Tại nhà in ông F.-H. SCHEIDER  
7, Boulevard Nordom, - SAIGON  
MEO BẢNG CHỮ QUỐC-NGŨ, đợc thầy MORAUD điều chỉnh, đợc thầy tuôn theo việc dạy dỗ bán chạp sách của ông LAMURE và FERRAY mà đợc ra. 4 fr. 60  
Giá: 0 \$ 08  
Tiền gởi: 0 \$ 04

**HÃY HỎI THỨ HỘP QUỆT**



HIỆU NÀY  
LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

Tại nhà in ông F.-H. SCHEIDER  
7, Boulevard Nordom - SAIGON  
CÁCH LÀM BÁNH VÀ MŨC - Đợc nhiều ơn kết khố, báo và đợc.  
Giá: 0 \$ 04  
Tiền gởi: 0 \$ 04

**PHÁP-QUỐC THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM**  
THIỆT HIỆU LÀ  
**ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX**  
Của ông LEROUY GUILLÉ  
Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đợng của quan LEROUY GUILLÉ lấy làm thần diệu trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÍ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÁM, ĐAU MINH, RẾT VỎ DA, hoặc CHOI NƯỚC, BỆNH KIẾT, BỆNH HỒ ĐAI, BỆNH CƠM, GHÉ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có TRÙNG LÁI TRONG ĐUNG.  
Ấy là một thứ THUỐC XỔ RỄ TIỀN và rất hiện nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm.  
Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.  
LẠI CÓ MỘT THỨ  
**THUỐC HOÀN XỔ**  
nên cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan LEROUY GUILLÉ.  
Chính chỗ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, một họg báo số 7 men, đường GREENLE SI GERMAIN môn hải số 8, ở tại 68 thành PARIS, và trong các ĐỢC PHÙNG ĐỒ CỬ ĐÀM

**KHOẢN CHẤT THỦY**  
(Nước suối kim thạch)  
**VICHY**  
PHÁP-QUỐC-TUYỀN  
**VICHY CÉLESTINS**  
Cổ bản nguyên vẹn | Trị bệnh đau Thận, bệnh đau Bụng-quang, bệnh Phong-Thạch-lâm-bệnh (kẻ) - Đau mẩy chỗ liệt-tê.  
**VICHY GRANDE-GRILLE** trị bệnh đau gan và bệnh đàm.  
**VICHY HOPITAL** trị bệnh thương tí, trường nhiệt.  
Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho trớng thứ nước nào mình muốn đợng.  
**VICHY-ÉTAT ĐIỀU TÈ**  
SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối 57 mà ra. - Có hộp và có vè.  
**PASTILLES VICHY-ÉTAT** mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.  
**COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT** dùng để cho mình dọn nước mát (môi-khi-chất).

**QUẠT MÁY DẦU HÔI HIỆU JOST**  
Dùng dầu hôi đốt đèn  
cho máy chạy trong  
30 GIỜ  
tốn có MỘT LITRE THỎL.  
CÓ HAI THỨ QUẠT:  
Một thứ kêu là **LE REX** bề đợng 1 = 15 giá là. . . . . 68 \$ 00 | Một thứ kêu là **LOURAGAN** (tổ bão) bề đợng 1 = 35, giá là. 100 \$ 00  
VIẾT THƯ MÀ HỎI SÁCH CÁCH VÈ KIỂU VÀ GIÁ CẢ TẠI:  
**Hàng Berthet, Charrière và Công-Ty**  
ở ĐƯỜNG KINH-LẬP, MÔN BÀI SỞ 68 - SAIGON

THUỐC LÀ VẤN RỜI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhất. Những người ghiền thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không ráo cổ họng, thì nên dùng thuốc hiệu này...

THẬT GIẤY VẤN THUỐC LÀ-HIỆU

JOB

ĐƯỢC ĐĂNG NHÃN HÃNG và được cấp quyền độc quyền tại Trường Sư-San Paris năm 1889 và 1900

những năm trước đây và được cấp quyền độc quyền tại Trường Sư-San Paris năm 1889 và 1900

Của ông Jean BARDOU chế ra, hiệu mẫu đã ký tại Tòa-án Nay con trai ông ký là ông Pierre BARDOU nổi nghiệp... Chủ lãnh trưng bán là: J.Z. Paulhac... BOY LANDRY

Ai là chàng biết Giấy vấn thuốc là JOB, là hiệu giấy tốt nhất Giấy chấy được hết không có tàn giấy thật nhỏ thơ, mà chề theo phép vệ-sanh rất cần mật.

Xưa nay kẻ đã hàng nghìn người làm mạo giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhất trong thế-giới, nhưng bọn-hiệu đã thừa các tòa-án, đã nghỉ xử trọng phạt các nhà làm mạo rồi.

VẬT HÚT THUỐC HIỆU JOB

là bảo thủ sức khỏe và lợi là rành mắt thuốc ngon.



CHU' HU' BA TON

Đầu bốn bình hoa mà hư mà tòn hoặc bốn cơ khác mà liệt mà sao, thì cũng một cách trị mà thôi. Mau hư gân hoạt thì phải dùng vì thuốc bổ huyết bổ cân mà trị mới hết bệnh.

PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đon)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trừ thêm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



SÔNG LÂU NHỜ RƯỢU

(Longevité grâce à une liqueur)



Hiện bây giờ bên nước Hút-ký có một vị diện-chủ đã ngoài 95 tuổi mà sức lực mạnh mẽ như người 40 tuổi, đi đứng chỏi hời, ăn nói sôi sảng, cả ngày ở ngoài trại ngoài đồng coi tới-tả làm công chuyên.

Ngày nọ có một người đi thăm ông, hỏi thử cho biết tại sao ông nay đã bạc tuổi cao mà sức lực không phai kém vậy?

Ông trả lời rằng: Có chỉ lạ đó mà hỏi, cả đời tôi trước khi ăn cơm hay uống một ly nhỏ rượu Quina Gentiane hiệu Mazet là một thứ rượu trường-sanh bổ lữ.

Người khách nghe, nói cũng có lòng mê thích trường thọ như ông, liền về nhà sai trẻ đi mua cho uống thử rượu Quina Gentiane mà dùng mỗi bữa. Thiên hạ nghe nói cũng có đi tham sanh, cũng đến rủ nhau đi mua rượu ấy đem về mà uống bổ quanh năm.

Có bán trong các tiệm hàng xén (epiceries).

LỜI RAO

TẠI QUÁN Lục-Tính-Tân-Văn. 1º Ngạc-hạp 1916 thiết giá 0 \$ 20 (không phải 0 \$ 40). 2º Tiền-cần-bảo-hậu thứ 8. 0 30. 3º Tường Lục-văn-Tiền... 0 30



Thứ rượu này hay bổ nguyên khí. Trừ hàn nhiệt, Thêm sức cho trai tráng, Đờn ông và đờn bà. Làm cho thân thể ngủ tưng lực phủ thanh. Giúp cho mau có con. Cách dọn rượu thuốc này nó làm cho trở nên một món thuốc nhứt hạng, tuy có dùng Quinquina làm cốt mặc dầu, chứ rượu này là một món khai vị. Uống nó rất thanh tào. Mau thấy hiệu nghiệm hơn các thứ thuốc khác.

KHẢ KÝ

Muốn cho khỏi lầm lạc mà thiệt hại cho chữ qui khách thì hãng Dubonnet rao cho ai nấy hiểu rằng: Rượu hiệu Dubonnet này là rượu bổ nguyên khí, có dùng thuốc Quinquina làm cốt mà Hãng thay mặt cho bốn hiệu tại Nam-kỳ, và Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Cao-man là

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY đường Kinh-lập, môn bài số 88, SAIGON

Thuốc điều hiệu này Bao xanh, để to mà lại vấn chắc. - Có dán



choàng một rêu giấy trắng ngoài bao. - Hút nó thì được toại chí tiêu diêu khoái lạc. Hiệu thuốc này là một hiệu rất hên, mà qui thấy cũng phải tránh. Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY 08 vào số bán ở đường Kinh lập môn bài số 88, SAIGON

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 NHÀ NGÀNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này:

Một là « Toni Kola Secrestat ».

Hai là: Saint Raphaël Duces.

Hàng này cũng có bán tù sắc tốt và chắc lắm, hiệu là th « Dubois Oudin ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares. El Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này: Rượu chác trắng và chác đỏ trong thùng và chiếc ra-ve. Rượu Champagnes: Vve Clicquot-Ponsardin.

Roderer. Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagnes supérieure: B. et S. Perrier. Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gội và thuốc rửa rồi hiệu Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là: vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard, và Roger. Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán mấy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt Đông-Đương, và ngoài Bến-thủy, gần Annam và ông quẹt Hàn-ôi (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LẮM XE MÁY

TẠI THÀNH St-Étienne

Mà thôi

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở đường Catina số 36 SAIGON

Có Bán SÙNG để thờ và đủ kiểu. BÌ THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ giá tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin để thư như vậy;

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Catina. - SAIGON.

# PHỔ THÔNG GIÁO KHOA THƠ XÃ

*Bibliothèque de vulgarisation*

Bản-quán chủ nhơn **F.-H. SCHNEIDER** lập ra tại Saigon năm 1910

**BẢO QUẢN:** *Tại Saigon, 7, Boulevard Norodom. — Tại Hà-nội, 20, Boulevard Carreau*

## KÈ TỪ NGÀY 15 JUILLET 1917

ĐĂNG RA BÁO MỖI BỮA CHỨA NHỰT

Tờ báo

# Gazette de Cochinchine

Trương phụ bằng tiếng Langsa của tờ Lục-tỉnh-tân-văn

Tờ báo này nữa là tờ thư tư của hội Phổ-thông giáo-khoa thơ xã, như sau này:

- Tại Saigon. {
  - TỜ LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN tức là tờ Thông-báo, bằng chữ quốc-ngữ, mỗi tuần ra một lần ngày thứ năm.
  - TỜ GAZETTE DE COCHINCHINE bằng chữ Langsa, mỗi tuần in ra ngày chúa nhật.
- Tại Hà-nội. {
  - TỜ TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN tức là tờ Thông-báo, bằng chữ quốc-ngữ, mỗi tuần lễ ba kỳ.
  - TỜ ĐÔNG-DƯƠNG-TẬP-CHÍ tức là tờ Tùng-báo, bằng chữ quốc-ngữ, mỗi tuần lễ in ra một lần.

Tờ báo mới này sẽ in ra bằng tiếng Langsa và chỉ đề hộ vực lợi quyền người Annam và phổ thông cách trí cùng những phương-châm phải noi theo trong đường sanh nhai của người Langsa trong xứ Nam-kỳ.

Nhờ có tờ báo mới này Bản-quán mới có thể định đoạt về giá bán lẻ từ số và giá mua báo trọn năm, giá ấy cứ y như vậy cho đến ngày nay, dầu giá giấy tiền tàu chở chuyên một ngày một tăng lên cao, lại càng ngày càng thêm sự khó trong việc mua giấy, thì giá mua báo cũng đề vậy.

Kề từ ngày 15 Juillet, giá mua báo tính như sau đây:

	MUA 1 TỜ BÁO	MUA 2 TỜ BÁO	MUA 3 TỜ BÁO	MUA CẢ 4 TỜ BÁO
1 năm. . . . .	6 \$ 00	11 \$ 00	15 \$ 00	18 \$ 00
6 tháng. . . . .	3 50	6 00	8 00	10 00
3 tháng. . . . .	2 00	3 50	5 00	6 00

### BÁN LẺ TỪ SỐ

Lục-Tỉnh-Tân-Văn. — La Gazette de Cochinchine và Trung-bắc. . . . .	0 \$ 10
Đông-Dương-tập-chí. . . . .	0 15

Le Directeur-Gérant : SCHNEIDER.  
Certifié l'insertion.....

Saigon, le \_\_\_\_\_ 19

Vu pour légalisation de la signature  
de M. \_\_\_\_\_  
Saigon, le \_\_\_\_\_ 19  
Le Maire de la Ville de Saigon

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER

*Certificat de tirage à mille exemplaires*  
*Tout va bien*  
*F. H. Schneider*